

TÌNH YÊU HÔN NHÂN BỊ ĐÓNG ĐINH



Đêm 13 rạng ngày 14-3-1992, bà Suzanne Voide êm ái trút hơi thở cuối cùng hưởng dương 58 tuổi, sau gần 30 năm bị tê liệt.

Bà Suzanne Voide - nữ danh Suzanne Vuissoz - chào đời tại Grône, bang Valais, Thụy Sĩ. Suzanne là con thứ và là gái út trong gia đình Công Giáo vừa khá giả vừa đạo đức.

Suzanne sinh ra và lớn lên trong bầu khí đượm đầy Đức Tin và lòng sùng kính Đức Mẹ MARIA, Trinh Nữ Rất Thánh. Mỗi chiều, cô bé đến nhà thờ giáo xứ tham dự buổi lần hạt Mân Côi chung. Cô bé đạo đức đoan trang đến độ có lần mẹ cô nói với cô:

- Chắc chắn khi lớn lên con sẽ xin vào tu dòng phải không?

Không ngờ, cô bé trả lời:

- Mẹ à, con rất thích cầu nguyện, nhưng sau này, con có ý lập gia đình chứ không đi tu!

Nghe thế, bà mẹ im lặng, không ép buộc cũng không nài nỉ gì thêm.

Mãn bậc tiểu học Suzanne theo khóa học về thương mại, hầu có thể giúp thân phụ trong việc trông coi cửa hàng.

Năm 24 tuổi, Suzanne gặp Marcel Voide - thanh niên cùng làng lớn hơn nàng 6 tuổi. Hai người quý mến nhau, tìm hiểu nhau và sau cùng quyết định đi đến hôn nhân. Nhưng thân sinh Suzanne không bằng lòng, bởi lẽ, đôi trai gái không môn đăng hộ đối: chàng Marcel quá nghèo! Nhờ Suzanne khéo nài nỉ, ông mới chấp thuận. Đám cưới diễn ra vào tháng 11 năm 1959. Năm sau, Suzanne cho ra đời đứa con trai đầu lòng và đặt tên là Gérald. Ba năm sau, ra đời đứa con trai thứ hai, đặt tên là Serge và cũng là đứa con sau cùng.

Đôi vợ chồng trẻ Marcel và Suzanne Voide như bơi lội trong yêu thương hạnh phúc. Nhưng rồi mây mù kéo đến vây phủ mái ấm gia đình. Chỉ một tháng sau ngày sinh hạ đứa con thứ hai, bà Suzanne bắt đầu cảm thấy dấu hiệu không lành. Một buổi tối, đang ngồi, muốn đứng lên, nhưng nàng không thể nào đứng lên được. Ngày hôm sau, bà đi lại được, nhưng phải đi cà nhắc. Căn đau tưởng rằng chỉ thoáng qua, nào ngờ cứ tiếp tục và càng ngày bệnh tình càng trở nên trầm trọng hơn. Bà Suzanne gần như bị tê liệt.

Mùa xuân năm 1972, tức là 9 năm sau khi cơn đau xuất hiện, bác sĩ cho biết bà Suzanne bị chứng ngưng kết từng đám (sclérose en plaques) và tuyên bố vô phương cứu chữa. Cả hai vợ chồng Marcel và Suzanne như rơi vào tình trạng tuyệt vọng, đặc biệt là bà Suzanne. Bà bị khủng hoảng trầm trọng và mấy lần toan tính tự tử để khỏi trở thành gánh nặng cho chồng con.



May mắn thay, cơn khủng hoảng chỉ kéo dài trong vòng vài tháng. Sau đó, bà Suzanne bắt đầu chấp nhận cơn bệnh của mình. Bà cũng tìm ra ý nghĩa và giá trị cứu độ của đau khổ. Bà can đảm dâng cơn bệnh cho Chúa. Trong khi đó, ông Marcel - hiền phu trung tín - vẫn tiếp tục yêu thương người vợ tàn tật. Lúc này, bà Suzanne bị tê liệt hoàn toàn.

Năm 1978, để có thể dành nhiều giờ cho vợ, ông bỏ hẳn việc làm và ở nhà chăm sóc vợ. Có lần ông Marcel nói với vợ:

- Chúng mình đã chẳng thề hứa yêu nhau và trung tín với nhau suốt đời, trong lúc thịnh đạt cũng như khi gặp cảnh gian truân đó sao?

Đôi lúc, vì quá cảm động trước tâm tình triu mến của chồng, bà Suzanne nhỏ nhẹ hỏi chồng:

- Làm sao anh có thể tiếp tục yêu em, trung tín với em, trong khi em là người tàn tật, đem đến gánh nặng cho anh?

Ông Marcel âu yếm trả lời:

- Anh chăm sóc em, trung tín với em, chỉ vì anh yêu em và anh yêu mến Chúa

Mặc dầu biết rằng bệnh của mình vô phương cứu chữa, bà Suzanne vẫn cố gắng tìm cách chữa chạy. Bà tìm đến những bác sĩ đại tài và chuyên môn ở Thụy Sĩ và ở Pháp. Bà cũng đi hành hương Lộ Đức, kêu xin Đức Mẹ ban ơn sức mạnh để chịu bệnh. Sau cùng, ý thức rõ ràng tình trạng tê liệt hoàn toàn của mình, bà Suzanne cố gắng giúp chồng trong công việc giáo dục hai đứa con trai. Bà dạy kèm chúng khi chúng ở nhà. Bà cũng giúp thân phụ trong việc giấy tờ liên quan đến cửa hàng. Nhưng điều mà bà Suzanne có thể làm được và làm cách thường xuyên, đó là liên lý cầu nguyện và lần hạt Mân Côi. Bà được thừa hưởng nơi mẹ hiền lòng kính mến Đức Mẹ. Bà cũng đặc biệt dâng những đau khổ của bà để xin Chúa ban sức mạnh cho những người bị lâm vào tình trạng tuyệt vọng.

Trong cuộc đời tàn tật, bà Suzanne được hưởng niềm hạnh phúc sâu xa ngày trông thấy con trai đầu lòng, Gérald, thụ phong linh mục.

Cha Gérald tiến lên bàn thờ dâng thánh lễ đầu tiên, vào tháng 6 năm 1988. Cha tâm sự:

- Chính sự kiên nhẫn chịu bệnh và đời sống đạo đức của hiền mẫu là nguyên nhân chính thúc đẩy tôi chọn đời sống linh mục.

("Stella Maris", Novembre 1994, trang 20-21).

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt